

Số: 484/BC-UBND

Phong Thổ, ngày 08 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Báo cáo tình hình thực hiện 9 tháng đầu năm 2023 về các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tình hình giải ngân vốn đầu tư công, tình hình thực hiện các chương trình MTQG và các nội dung khác có liên quan

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH

I. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch

1. Thuận lợi

Vị trí địa lý của Huyện thuận lợi cho phát triển giao thương với Trung Quốc thông qua cửa khẩu Ma Lù Thàng và mậu dịch biên giới. Bên cạnh đó, Phong Thổ cũng được hưởng khá nhiều ưu đãi về đầu tư, xây dựng, thu hút vốn theo quy chế cửa khẩu quốc gia và các quy chế khác của tỉnh Lai Châu. Diện tích đất nông nghiệp bình quân đầu người lớn là tiềm năng cho quy hoạch phát triển nông nghiệp, cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao. Ruộng bậc thang là thế mạnh cho hoạt động trồng lúa trên địa bàn, phù hợp với đặc điểm địa hình đồi núi của huyện, cũng như hoạt động canh tác của người dân. Điều kiện tự nhiên thích hợp cho đa dạng hóa cây trồng, phát triển nông nghiệp hàng hóa với các loài cây lương thực, thực phẩm, cây dược liệu...có thể xây dựng mô hình nông - lâm nghiệp kết hợp chăn nuôi đại gia súc. Tài nguyên du lịch, nhân văn, cùng nhiều hoạt động lễ hội và các danh lam thắng cảnh là yếu tố tiềm năng cho phát triển ngành du lịch của huyện trong thời gian tới.

Luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự phối hợp của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh. Đồng thời Đảng và nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách, nguồn lực đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là các chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu kinh tế từ đó nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện. Chính quyền các cấp, ban, ngành, đoàn thể đã chủ động trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ.

2. Khó khăn

Là huyện vùng cao biên giới, ngân sách chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách cấp trên, cơ sở hạ tầng còn nhiều khó khăn chưa đồng bộ. Nằm ở vị trí xa các trung tâm kinh tế lớn trong khi hệ thống giao thông đi lại khó khăn là hạn chế của huyện trong tiếp cận các thị trường có sức tiêu dùng lớn.

Trong 9 tháng đầu năm thời tiết khô hạn, nắng nóng kéo dài, mưa lớn gây ra sạt lở gây thiệt hại về công trình cơ sở hạ tầng và tài sản của Nhân dân, ảnh hưởng lớn tới cuộc sống sinh hoạt và sản xuất kinh doanh của nhân dân trên địa bàn huyện.

Thu nhập bình quân/người còn thấp, sản xuất nông nghiệp chủ yếu là canh tác theo lối truyền thống; việc khai thác tiềm năng lợi thế để phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới chưa phát huy được hết thế mạnh của huyện. Tỷ lệ hộ nghèo giảm nhưng chưa bền vững; trình độ dân trí chưa đồng đều, tu tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước vẫn còn tồn tại ở một bộ phận Nhân dân; sản xuất nhỏ lẻ, manh mún.

II. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản; xây dựng nông thôn mới; phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn

1.1.1. Sản xuất nông nghiệp

Tiếp tục triển khai, hướng dẫn thực hiện các Nghị quyết, Đề án, chính sách của tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông thôn; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, hướng dẫn nhân dân làm đất, chuẩn bị giống, phân bón, vật tư để gieo trồng đảm bảo thời vụ, triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh, phòng chống rét cho cây trồng, vật nuôi... Cơ bản các chỉ tiêu về sản xuất nông, lâm nghiệp trong 9 tháng đầu năm đều tăng so với cùng kỳ năm trước.

- *Cây lương thực có hạt*: Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt ước đạt 8.268 ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 17.836,34 tấn, đạt 48,95% kế hoạch¹.

- *Cây công nghiệp lâu năm*:

+ *Cây chè*: Tổng diện tích chè hiện có 754,2ha, trong đó diện tích chè kinh doanh 189ha đạt 100% kế hoạch, sản lượng 9 tháng đầu năm ước đạt 355,0 tấn đạt 71,0% kế hoạch, tăng 99 tấn so với cùng kỳ năm trước. Diện tích trồng mới đạt 65,41/50ha đạt 130,82% so với kế hoạch.

¹ - *Lúa Đông xuân 2022-2023*: Diện tích gieo cấy 754,80ha đạt 102,28% kế hoạch, tăng 16,8ha so với cùng kỳ năm trước. Năng suất lúa Đông xuân đạt 56,10 tạ/ha giảm 0,31 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước (*nguyên nhân do nắng nóng khô hạn làm ảnh hưởng đến 71,8ha lúa Đông xuân*). Sản lượng đạt 4.234,80 tấn, đạt 102,28% KH và tăng 105,32 tấn so với cùng kỳ năm trước

- *Lúa mùa*: Diện tích gieo cấy 3.743,50ha, đạt 99,83% Kế hoạch. Hiện nay 1.177,0ha trà sớm đang chín sấp, 1.765,0ha lúa Trà trung đang trở và 801,5ha lúa Trà muộn đang trong thời kỳ đứng cái, làm đòng. Đòng thời triển khai lúa hàng hóa tập trung tại xã Bản Lang (*Tẻ râu, nếp tan*) quy mô 176,80ha.

- *Lúa nương*: Diện tích gieo trồng 125/100ha, đạt 125% kế hoạch, giảm 48,0ha so với cùng kỳ năm trước.

- *Ngô vụ Xuân hè*: Diện tích gieo trồng 3.484ha, đạt 100% kế hoạch. Hiện, Nhân dân đã thu hoạch 3.044,0ha, năng suất ước 39,04 tạ/ha, đạt 98,71% so với KH giao, giảm 0,50 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước, sản lượng ước 13.601,78 tấn, giảm 172,91 tấn so với cùng kỳ năm trước.

- *Ngô vụ Thu đông*: Nhân dân đã gieo trồng được 160,60ha/286ha đạt 56,15% kế hoạch, giảm 349ha so với cùng kỳ năm trước.

+ *Cao su*: Tổng diện tích hiện có 1.365,32ha, đạt 99,99% KH. Diện tích cây đang khai thác mủ 1.179ha, sản lượng 9 tháng đầu năm ước đạt 1.061 tấn.

+ *Cây thảo quả*: Tổng diện tích hiện có 1.038ha, đạt 100% kế hoạch. Diện tích cho thu hoạch 1.038ha, tăng 4,0 ha so với cùng kỳ năm trước, sản lượng ước đạt 168,37 tấn quả khô.

+ *Cây Mắc ca*: Diện tích hiện có là 432,51ha/432,51ha đạt 100% Kế hoạch. Diện tích trồng cây Mắc ca xen chè năm 2023 là 231,38ha.

- *Cây ăn quả*: Tổng diện tích hiện có 3.706ha (trong đó diện tích chuối 2.500ha, diện tích trồng cây ăn quả khác 1.206ha) giảm 169ha (cây chuối), nguyên nhân do diện tích cây chuối hết chu kỳ thu hoạch và chất lượng quả giảm nên người dân chuyển đổi sang trồng các loại cây khác.

- *Một số cây trồng khác*

+ *Dong riềng*: Tổng diện tích Dong riềng hiện có là 377,3ha, tăng 231,60ha so với cùng kỳ năm trước².

+ *Cây Mía*: Tổng diện tích Mía hiện có là 113ha, trong đó: Diện tích mía trồng theo phương thức liên kết giữa HTX và các hộ dân trên địa bàn là 105ha (tại các xã Hoàng Thèn 80,0ha, Thị trấn 6,42ha, Huổi Luông 6,0ha, Ma Li Pho 12,0ha); diện tích mía Nhân dân trồng tự phát là 8,0ha tại các xã (bao gồm: Khổng Lào 5,0ha, Mường So 3,0ha). Diện tích Mía thu trong 06 tháng đầu năm là 92,8ha, sản lượng ước đạt 2.856 tấn, trong đó sản lượng được xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc 2.564 tấn, sản lượng còn lại bán trong nước 392,0 tấn.

+ *Triển khai trồng mới* 492,1ha cây khoai sọ (tăng 258ha so với cùng kỳ năm trước); 1.378ha cây sắn; 20.000 chậu địa lan (đã nghiệm thu đạt 4.300 chậu).

- *Công tác khuyến nông, khuyến lâm – Bảo vệ thực vật*

Ban hành các văn bản chỉ đạo theo khung lịch thời vụ cho các loại cây trồng trên địa bàn (vụ Xuân hè, vụ Mùa, vụ thu đông); chỉ đạo trong việc gieo trồng và phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng và vật nuôi; thực hiện các biện pháp phòng chống hạn cho cây trồng trên địa bàn huyện. Giám sát chặt chẽ các đối tượng sâu, bệnh phát sinh gây hại trên các loại cây trồng³. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai mô hình trồng thâm canh lúa vụ Đông xuân tại các xã Sì Lở Lầu, Vàng Ma Chải qui mô 31,8 ha với 94 hộ tham gia. Tiếp tục kiểm tra, hướng dẫn người dân chăm sóc, bảo vệ các loại cây trồng, vật nuôi thuộc các mô hình, dự án phát triển sản xuất

² Nguyên nhân tăng do thị trường tiêu thụ, giá dong riềng năm trước ổn định, người dân chuyển đổi các diện tích cây trồng kém hiệu quả như chuối, lúa nương... sang trồng dong riềng.

³ trong 9 tháng đầu năm, sâu bệnh hại phát sinh gây hại rải rác, cục bộ trên các loại cây trồng trong đó tập trung trên cây lúa, cây chuối, cây chè..., cụ thể: Cây lúa: Tổng diện tích nhiễm 508,94ha /Diện tích phòng trừ 520,4ha; Cây ngô: Tổng diện tích nhiễm 267 ha, diện tích phòng trừ 267 ha; Cây chuối: Tổng diện tích nhiễm 555,5ha...

- *Tình hình thực hiện các đề án, nghị quyết, chương trình trọng điểm về nông nghiệp*: Tập trung thực hiện các nội dung hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp theo các đề án, nghị quyết của tỉnh, huyện (Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 132/HĐND). Đến nay đã hỗ trợ được 176,8ha lúa hàng hóa tập trung, 65,41 ha chè, 222 ha cây ăn quả, 4.300 chậu địa lan; kế hoạch hỗ trợ 2.500m² chuồng trại và hầm bioga 250m³ hiện đang triển khai rà soát, hướng dẫn cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân triển khai thực hiện; KH hỗ trợ 8 sản phẩm OCOP đến nay đã triển khai cho các chủ thể chủ động xây dựng hồ sơ, dự kiến tháng 11 đánh giá 08 sản phẩm; KH hỗ trợ 10.000m² nhà màng, nhà lưới hiện doanh nghiệp đã triển khai thực hiện.

1.1.2. Lâm nghiệp

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2022⁴. Tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành Luật Lâm nghiệp trên 216 bản/16.353 lượt người tham gia, tổ chức ký cam kết phòng cháy, chữa cháy rừng được 2.855 lượt người; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra về công tác phòng cháy chữa cháy rừng và bảo vệ rừng, trong 9 tháng đầu năm trên địa bàn huyện đã xảy ra 07 vụ cháy rừng và thảm cỏ, trong đó: Cháy rừng 03 vụ với diện tích cháy là 2,667ha rừng tự nhiên phòng hộ; cháy thảm cỏ 05 vụ (*01 vụ vừa cháy rừng vừa cháy thảm cỏ*) với diện tích thảm cỏ bị cháy là 19,55ha đất trống, thảm cỏ (*trạng thái DT1, DT2*). Phát hiện và xử lý 25 vụ vi phạm quy định về quản lý bảo vệ rừng, cất giữ lâm sản trái phép, mua bán vận chuyển lâm sản trái phép (*Trong đó: Khởi tố hình sự 04 vụ, xử lý vi phạm hành chính 21 vụ*), tăng 19 vụ so với cùng kỳ năm 2022⁵.

Tổ chức chiến dịch trồng cây, trồng rừng năm 2023, kết quả trong 2 đợt phát động đã thu hút trên 600 lượt cán bộ công chức viên chức, đoàn viên thanh niên và Nhân dân tham gia trồng rừng. Đến thời điểm báo cáo toàn huyện đã trồng mới được 206,08ha/239,66ha cây Quế⁶; 6,38/12,48ha rừng phòng hộ và 11,81ha/12,14 ha rừng sản xuất cây gỗ lớn.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát các công trình, dự án có diện tích liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp cần điều

4 Tổng số tiền đã chi trả cho người nhận khoán là: 47.285.533.980 đồng (trong đó Ban quản lý rừng phòng hộ là 25.964.203.402 đồng, UBND các xã, thị trấn là 21.321.330.578 đồng); Tổng chi phí quản lý đã sử dụng là: 4.050.051.589 đồng (Ban quản lý rừng phòng hộ là 2.884.911.459 đồng, UBND các xã, thị trấn là 1.165.140.130 đồng).

⁵ diện tích rừng bị thiệt hại là 4,687ha, số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 300.200.000 đồng, Tiền bán tang vật vi phạm: 26.625.000 đồng.

⁶ Không Lào 30 ha, thị trấn 7 ha, Ma Li Pho 3 ha, Huồi Luông 12 ha, Bản Lang 20 ha, Vàng Ma Chải 5,41 ha, Hoang Thèn 26,5 ha, Nậm Xe 33 ha

chính trong quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn trình UBND tỉnh đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch 3 loại rừng⁷.

1.1.3. Chăn nuôi – Thủy sản

- Tổng đàn gia súc hiện có là 36.544 con, đạt 80,96% KH, trong đó: Trâu 9.960 con; bò 1.320 con, lợn 25.264 con. Tốc độ tăng trưởng đàn gia súc đạt 3,3%. Tổng đàn gia cầm các loại 182.470 con. Hiện nay, trên địa bàn huyện hiện có 48 cơ sở chăn nuôi theo quy mô nông hộ và trang trại nhỏ. Trong đó: 03 cơ sở chăn nuôi trâu, bò; 01 cơ sở chăn nuôi ngựa; 06 cơ sở chăn nuôi dê; 06 cơ sở nuôi lợn theo quy mô nông hộ, trang trại và 32 cơ sở nuôi cá nước lạnh.

- Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện 43,39ha (tăng 0,39ha so với cùng kỳ năm trước, do tăng diện tích nuôi cá nước lạnh tại xã Sin Suối Hồ và xã Tung Qua Lìn); tổng sản lượng nuôi trồng và đánh bắt đạt 87,05 tấn tăng 1,8 tấn so với cùng kỳ năm trước.

- Tăng cường công tác chỉ đạo theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản; ban hành kế hoạch triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản năm 2023, triển khai kế hoạch tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm; kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo công tác phòng chống đói rét trên đàn gia súc, gia cầm trong vụ Đông xuân năm 2022-2023. Đồng thời triển khai các biện pháp chống dịch bệnh đại động vật trên đàn chó, tổ chức tiêm cho chó, mèo trên địa bàn toàn xã, thị trấn với tổng số 2.260 liều vắc xin đại...Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với UBND xã Sĩ Lữ Lâu tiêu hủy 119 con lợn của 45 hộ (trong đó: lợn nái 54 con, lợn thịt 65 con; tổng trọng lượng 5.932kg). Cấp 2.083 lít hóa chất, 410 kg vôi bột, để phục vụ công tác tiêu hủy, phun sát khuẩn phòng chống dịch bệnh đại chó, mèo, bệnh dịch tả lợn châu phi, bệnh nhiệt thán.

1.1.4. Xây dựng nông thôn mới

Triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 – 2025, kế hoạch thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023 trên địa bàn huyện; tập trung đôn đốc các xã đẩy nhanh tiến độ quy hoạch chung xã đến năm 2023 và giải ngân nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023. Triển khai kế hoạch thực hiện chương trình OCOP năm 2023 với dự kiến 08 sản phẩm của 04 chủ thể

Rà soát các tiêu chí theo BTC NTM tỉnh Lai Châu đã ban hành kết quả thực hiện tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới: Có 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Mường So, Khổng Lào, Ma Li Pho, Huổi Luông) đạt 100% Kế hoạch; có 12 xã đạt dưới 10 tiêu chí. Bình quân tiêu chí/xã: 9,94 tiêu chí, đạt 91,95% kế hoạch.

⁷ đã rà soát và trình UBND tỉnh (qua sở NN&PTNT) 66 Công trình/dự án có diện tích rừng đề nghị đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng với tổng diện tích rừng đề nghị đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng: 226,11 ha, (trong đó: Rừng tự nhiên: 156,26 ha; Rừng trồng: 69,85 ha).

1.1.5. Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn

- Chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện nạo vét kênh mương khơi thông dòng chảy đảm bảo phục vụ nước tưới tiêu cho sản xuất; thành lập tổ rà soát, đánh giá thực trạng tình hình quản lý, khai thác, vận hành các công trình thủy lợi, NSH trên địa bàn huyện; tổ chức thi công, công trình thủy lợi, nước sinh hoạt thuộc nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi năm 2023. Xây dựng phương án giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023, báo cáo sở Nông nghiệp & PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Ban hành Chỉ thị về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn 2023; hướng dẫn các xã, thị trấn chủ động ứng phó với các hiện tượng giông, lốc, mưa đá, gió giật mạnh. Tổ chức diễn tập ứng phó lụt bão - phòng chống thiên tai xã Hoang Thèn, kết quả đạt loại xuất sắc. Triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với tình hình hạn hán, nắng nóng, thiếu nước trên địa bàn.

- Trong 09 tháng đầu năm trên địa bàn huyện xảy ra xảy ra mưa lớn, gió lốc gây thiệt hại hoa màu, tài sản, ảnh hưởng đến đời sống của người dân trên địa bàn các xã. Tổng giá trị thiệt hại 16.517,02 triệu đồng⁸. Ngay sau khi thiên tai xảy ra UBND huyện đã thành lập tổ công tác kiểm tra, chỉ đạo khắc phục hậu quả thiên tai, động viên thăm hỏi, giúp đỡ các hộ dân bị thiệt hại, sớm ổn định cuộc sống.

1.2. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; xây dựng; quản lý đô thị

1.2.1. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được duy trì, phát triển; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân vào địa bàn tìm kiếm cơ hội đầu tư (*xây dựng các công trình thủy điện, sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng các nhà máy chế biến*). Tổng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong 9 tháng đầu năm ước đạt 372 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch (KH 564,9 tỷ), tăng 43% so với cùng kỳ. Trong đó: Công nghiệp ngoài quốc doanh ước đạt 366,9 tỷ đồng, đạt 66% so với kế hoạch, tăng 43,5% so với cùng kỳ⁹; công nghiệp quốc doanh địa phương ước đạt 5,3 tỷ đồng, đạt 76% so với kế hoạch, tăng 20% so với cùng kỳ. Một số sản phẩm chủ yếu: đá 61.000 m³, gạch 10 triệu viên, cát 20.600 m³, sản xuất điện 280 kw.

⁸ 1. Thiệt hại về nhà ở: 167 nhà. Ước giá trị thiệt hại khoảng 908,94 triệu đồng.

2. Thiệt hại về nông nghiệp: Tổng diện tích nông lâm nghiệp bị thiệt hại 713,42 ha, ước tổng thiệt hại 4.295,78 triệu đồng

3. Chăn nuôi: Thiệt hại 07 con gia súc, 143 con gia cầm, ước giá trị thiệt hại 93 triệu đồng.

4. Về công nghiệp: Thiệt hại 13 cột điện hạ thế bị rạn nứt, gãy đổ và 300m đường dây hạ thế, hư hỏng 07 thiết bị điện: 01 công chào; 01 cột đèn trang trí; 05 khung đèn trang trí. Ước Tổng giá trị thiệt hại 900 triệu đồng

5. Thiệt hại thủy lợi: Hư hỏng 10 công trình thủy lợi, ước thiệt hại 2.610 triệu đồng.

6. Thiệt hại giao thông: Sạt lở tại 174 điểm trên các tuyến giao thông trên địa bàn, ước thiệt hại 6.019,5 triệu đồng.

⁹ Công nghiệp chế biến ước: Đạt 68,4 tỷ đồng tăng 8,9% so với 9 tháng đầu năm 2022 đạt 75% so với kế hoạch; công nghiệp khai khoáng đạt 13,8 tỷ đồng tăng 60,2% so với 9 tháng đầu năm 2022 đạt 75% so với KH; Công nghiệp sản xuất điện ước: Đạt 284,65 tỷ đồng đạt 64% so với KH, tăng 54,5% so với cùng kỳ.

1.2.2. Quản lý đô thị

Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng đô thị kết hợp với việc tuyên truyền chấp hành việc xây dựng trong khu đô thị theo quy định. Trong 9 tháng đầu năm thực hiện công tác thẩm định, cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho 09 hộ gia đình tại địa bàn Thị trấn. Việc cấp phép xây dựng các công trình được đảm bảo theo đúng quy hoạch và các quy định về quản lý kiến trúc. Công tác duy trì, chăm sóc cây xanh trên địa bàn được quan tâm chỉ đạo thực hiện, việc cắt tỉa cây xanh trên các tuyến đường và khu dân cư trước mùa mưa bão được chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định.

1.3. Thương mại và dịch vụ; xuất nhập khẩu

- Thị trường hàng hóa trên địa bàn huyện cơ bản ổn định; nguồn cung dồi dào, hàng hóa đa dạng, phong phú, đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 285,2 tỷ đồng, bằng 75,96% kế hoạch. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về giá cả thị trường, trong 9 tháng đầu năm tổ chức kiểm tra 67 cơ sở trong đó xử lý vi phạm hành chính 9 cơ sở tổng số tiền xử phạt 52,25 triệu đồng; trị giá hàng hóa vi phạm ước tính 10,8 triệu đồng.

- Công tác xuất, nhập khẩu: Ước thực hiện 09 tháng đầu năm 2023 tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 22,37 triệu USD, trong đó: giá trị xuất khẩu hàng địa phương 1,37 triệu USD giảm 82% so với cùng kỳ năm trước với các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là hàng nông sản (*Chuối 2.272 tấn và mía 8 tấn xuất khẩu qua cửa khẩu Lào Cai, 2.520 tấn mía, 224 tấn chuối qua cửa khẩu Ma Lù Thàng,*). Giá trị nhập khẩu đạt 21 triệu USD, đạt 75% so với kế hoạch, tăng 27% so với cùng kỳ, với các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là thiết bị thủy điện, hàng tiêu dùng.

- Tập trung nguồn lực triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn huyện gắn với phát triển du lịch, trong đó tập trung nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật, sản phẩm, dịch vụ du lịch cộng đồng tại các điểm du lịch có thể mạnh. Các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức, nhiều chủ đề, giới thiệu, quảng bá các giá trị văn hóa tốt đẹp của nhân dân các dân tộc; đón tiếp các đoàn trong và ngoài tỉnh đến trao đổi, học tập kinh nghiệm mô hình phát triển du lịch cộng đồng. Trong 9 tháng đầu năm toàn huyện đã thu hút trên 35 nghìn lượt khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm các điểm du lịch trên địa bàn huyện, tăng 67% so với cùng kỳ (cùng kỳ 20.995 người); doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt trên 13 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ (cùng kỳ 10 tỷ).

1.4. Hoạt động tài chính, ngân hàng, công tác quyết toán

- Công tác thu – chi ngân sách:

Công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách được thực hiện đảm bảo đúng các quy định của luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Thu

ngân sách địa phương ước thực hiện 9 tháng đầu năm đạt 624.887 triệu đồng, đạt 58,4% so với dự toán tỉnh giao, đạt 58,3 % so với dự toán HĐND huyện giao. (Trong đó: ngân sách huyện hưởng là 622.172 triệu đồng). Thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện là 40.576 triệu đồng, đạt 68,8% so với dự toán tỉnh giao, đạt 62% so với dự toán HĐND huyện giao trong đó; thu ngân sách huyện hưởng đạt 37.861 triệu đồng. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là 360.061 triệu đồng. Thu chuyển nguồn ngân sách là 224.249 triệu đồng.

Chi ngân sách địa phương ước thực hiện 618.684 triệu đồng, đạt 48% dự toán HĐND huyện giao (trong đó: Chi cân đối ngân sách 440.760 triệu đồng, chi dự phòng ngân sách 1.674; chi thực hiện một số mục tiêu chương trình MTQG 41.544 triệu đồng, chi từ nguồn kinh phí chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 136.380 triệu đồng).

- Công tác thu hồi, nợ đọng, miễn giảm thuế:

Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ của nhà nước về miễn, giảm, gia hạn các loại thuế cho các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh. Tính đến thời điểm báo cáo có 16 đơn vị được miễn giảm tiền thuế theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ với tổng số tiền 108 triệu đồng, 05 đơn vị gửi hồ sơ gia hạn nộp thuế theo Nghị định 12/2023/NĐ-CP số tiền được gia hạn 157 triệu đồng. Tổng số thuế nợ đọng đến thời điểm báo cáo 5.950 triệu đồng ; Trong đó: Nợ có khả năng thu là 5.483 triệu đồng (25 đơn vị), nợ khó thu là 467 triệu đồng (01 đơn vị). UBND huyện đã giao Chi cục thuế khu vực Phong Thổ - Sìn Hồ chủ trì phối hợp với các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thu hồi các khoản nợ trên.

- Hoạt động Ngân hàng:

Công tác tín dụng ngân hàng hoạt động có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và cá nhân vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo. Tổng huy động vốn của các ngân hàng ước đạt 858 tỷ đồng, tăng 32,8 tỷ so với cùng kỳ; tổng dư nợ của các ngân hàng là 1.182,3 tỷ đồng, tăng 74,9 tỷ so với cùng kỳ; tổng nợ xấu của các ngân hàng 448 tỷ đồng chiếm 0,37% tổng dư nợ.

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành:

+ Tổng số dự án hoàn thành đưa vào bàn giao sử dụng 84 dự án: Trong đó; Cấp tỉnh quản lý 4 dự án, huyện quản lý 32 dự án, cấp xã 48 dự án.

+ Đã phê duyệt quyết toán 01 dự án do cấp tỉnh quản lý, 24 dự án do huyện quản lý, 47 dự án do xã quản lý.

+ Còn tồn các dự án chưa quyết toán dự án hoàn thành là 12 dự án trong đó cấp tỉnh 3 dự án, cấp huyện 08 dự án, cấp xã 01 dự án.

1.5. Công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường được quan tâm thực hiện, đảm bảo việc sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch; công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã; công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được thực hiện có hiệu quả¹⁰: Trong 9 tháng đầu năm đã cấp được 56 giấy CN.QSD đất (54 hồ sơ) cho 47 hộ gia đình và 07 nhóm hộ cộng đồng dân cư với trên 1.312ha, đính chính sai sót 89 giấy CN.QSD đất cho 75 hộ gia đình cá nhân; chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở nông thôn cho 03 hộ gia đình với tổng diện tích 2.351m², số tiền thu nộp ngân sách 899,299 triệu đồng. Ban hành kế hoạch thành lập đoàn kiểm tra công tác QLNN về đất đai tại các xã, thị trấn; phát hiện và xử phạt vi phạm hình chính đối với 01 tổ chức và 09 cá nhân với số tiền 179 triệu đồng.

Các hoạt động quản lý khai thác khoáng sản, đặc biệt là khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng luôn được quan tâm; việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản về thực hiện Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường được đẩy mạnh; triển khai thực hiện Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước tới các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã thị trấn. Ban hành kế hoạch thành lập đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn huyện Phong Thổ năm 2023, phát hiện xử phạt vi phạm hành chính 04 đơn vị khai thác khoáng sản với số tiền 36 triệu đồng.

Tăng cường chỉ đạo và duy trì công tác vệ sinh môi trường nông thôn, thường xuyên kiểm tra giám sát công tác vệ sinh môi trường duy trì đảm bảo cảnh quan môi trường khu vực đô thị, tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đô thị đạt 100%, số xã, được thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt 11/16 xã đạt 68,7%. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong nhân dân về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được thực hiện tích cực.

1.6. Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; phát triển các thành phần kinh tế, thu hút đầu tư

Trong thời gian qua, bằng nhiều nguồn lực đầu tư của các cấp, các ngành, huyện Phong Thổ tập trung nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, trường học, y tế... nhằm xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước đường đồng bộ, hiện đại; gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị, nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu sản xuất, sinh hoạt của nhân dân.

¹⁰ Điều chỉnh bổ sung quy mô, vị trí, địa điểm quy hoạch sử dụng đất 33 dự án, đưa ra khỏi quy hoạch sử dụng đất 01 dự án, trình HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất phát sinh năm 2023 24 dự án, chuyển mục đích sử dụng đất phát sinh năm 2023 17 dự án, lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024

Khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của các thành phần kinh tế. Thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển, góp phần tăng trưởng kinh tế của huyện, tạo nhiều việc làm, nâng cao đời sống cho người lao động, sản xuất hàng hóa, phát triển thương hiệu địa phương. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 46 hợp tác xã, 110 doanh nghiệp (bao gồm các chi nhánh, văn phòng đại diện) đang hoạt động sản xuất, kinh doanh; tổ chức thu hút, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho 08 tổ chức, doanh nghiệp vào địa bàn khảo sát đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

2. Lĩnh vực văn hóa – Xã hội

2.1. Công tác giáo dục và đào tạo

Trong 9 tháng đầu năm công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện được thực hiện tốt, đặc biệt làm công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp; tổ chức thành công hội nghị tổng kết năm học 2022-2023, triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024; chỉ đạo tổ chức khai giảng năm học 2023-2024 và ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường. Tổ chức hiệu quả các hội nghị, hội thảo, tập huấn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch. Các chế độ chính sách đối với nhà giáo và học sinh được thực hiện nghiêm túc, đúng và đầy đủ, chi trả kịp thời tới cán bộ giáo viên và học sinh.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu đạt 100% kế hoạch giao. Tỷ lệ huy động học sinh mẫu giáo đến trường 98,5% đạt 100% so với kế hoạch, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi tiểu học đến trường 99,5% đạt 100% kế hoạch, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi trung học cơ sở đến trường 96,5 đạt 100% kế hoạch... Công tác PCGD tiếp tục được đẩy mạnh, duy trì vững chắc ở 100% các xã và thị trấn. Đến nay toàn huyện có 22 trường đạt chuẩn quốc gia, tăng 4 trường so với cùng kỳ. Số học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT và các trường nghề, bổ túc, GDTX: 827/1506 học sinh đạt 54,2%, (*đạt 100% so với kế hoạch giao*).

Số giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được giao biên chế năm học 2023 – 2024 là 1688 người, biên chế hiện có 1520 người, còn thiếu 168 người; đã tổ chức kế hoạch tuyển dụng giáo viên để bổ sung cho năm học 2023 – 2024, tuyển dụng được 38 người.

2.2. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, an toàn vệ sinh thực phẩm

Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, tiêm chủng và phòng chống dịch bệnh tiếp tục được quan tâm thực hiện; đảm bảo thuốc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, tiếp nhận khám, chẩn đoán, điều trị và chuyển tuyến kịp thời. Trong 9 tháng đầu năm tổ chức khám, chữa bệnh cho khoảng 128 nghìn lượt bệnh nhân, trong đó gần 5,3 nghìn bệnh nhân điều trị nội trú. Thực hiện tốt các chương trình về y tế, chăm sóc sức khỏe; duy trì tiêm

chủng mở rộng tại 17 xã, thị trấn, đảm bảo an toàn tiêm chủng, đảm bảo tỷ lệ trẻ em được tiêm đầy đủ các loại vacxin¹¹.

Tiếp tục thực hiện chương trình can thiệp giảm thiểu tác hại dự phòng lây nhiễm HIV, chăm sóc điều trị thuốc ARV cho bệnh nhân HIV/AIDS, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone¹². Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản và phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em được triển khai lồng ghép, từng bước được cải thiện¹³. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm chỉ đạo thực hiện; tổ chức thanh, kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm theo kế hoạch, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm¹⁴. tăng cường cập nhật, quản lý sức khỏe điện tử của người dân, ứng dụng hiệu quả phần mềm trong quản lý y tế (*Tỷ hộ dân được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%*).

2.3. Công tác an sinh - xã hội; lao động, việc làm

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công, người nghèo, người già, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng khác theo quy định. Trao hơn 243 suất quà với tổng kinh phí 239,656 triệu đồng trong dịp Tết Nguyên đán¹⁵; cấp phát 98,82 tấn gạo cứu đói giáp hạt cho 1.506 hộ với 6.588 khẩu; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công, thân nhân người có công với cách mạng nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7 với 187 suất quà, trị giá 143 triệu đồng¹⁶. Thực hiện chi trả chế độ bảo trợ xã hội 9 tháng đầu năm trên 20 nghìn lượt đối tượng với tổng số tiền trên 12 tỷ đồng, quyết định hưởng mới cho 774 đối tượng, thôi hưởng 401 đối tượng, hỗ trợ mai táng phí cho 51 thân nhân đối tượng bảo trợ xã hội từ trần; Chi trợ cấp cho 56 đối tượng người có công và thân nhân người có công với tổng số tiền 893.144.000 đồng. Các hoạt động chăm sóc, bảo vệ trẻ em, người già và bình đẳng giới tiếp tục được quan tâm chú trọng thực hiện, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trẻ em phục vụ đề án 06, đến thời điểm báo cáo toàn huyện đã chuẩn hóa được 22.735/29.433 trẻ, đạt 77,24%. Chỉ đạo thực hiện

¹¹ Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin thực hiện trong 9 tháng đầu năm là 836/2.015 đối tượng đạt 41%. Tỷ lệ trẻ em 18 tháng tuổi được tiêm Sởi- Rubella 939/2.016 đối tượng đạt 45,57%. Tỷ lệ trẻ em 18 tháng được tiêm DPT4 1034/2.010 đối tượng đạt 51,44%. Tỷ lệ trẻ em 12-24 tháng được tiêm viêm não nhật bản B đủ 2 mũi: 866/2.010 đối tượng đạt 43,08%. Tỷ lệ trẻ em 24-36 tháng được tiêm viêm não nhật bản B mũi 3 996/1.924 đối tượng đạt 51,76%.

¹² Tổng số người nhiễm HIV/AIDS đang quản lý 191 người; quản lý bệnh nhân điều trị ARV 74 người; số người điều trị Methadone 452 người.

¹³ Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu 9 tháng đầu năm 2023 như sau: Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai > 3 lần trong 3 thai kỳ đạt 42%. Tỷ suất tử vong trẻ < 1 tuổi chiếm 16,0‰. Tỷ suất tử vong trẻ < 5 tuổi: 16/560 chiếm 29,40‰. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi 1.286/7.518 chiếm 17,11%; Suy dinh dưỡng chiều cao/tuổi: 1.737/7.518 chiếm 23,10%.

¹⁴ Tổng số cơ sở được kiểm tra, giám sát trong 9 tháng đầu năm 588 cơ sở, qua kiểm tra giám sát phát hiện 156 cơ sở vi phạm.

¹⁵ Tặng quà tết cho 60 bệnh nhân nằm viện không về nhà ăn tết 12 triệu đồng; Tiếp nhận và trao tặng 100 suất quà trị giá 50 triệu đồng cho 50 hộ có hoàn cảnh khó khăn. Phối hợp với các đơn vị thăm hỏi, tặng quà đối tượng người có công với cách mạng 158 suất, với tổng số tiền 183,2 triệu đồng, hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn 29 cháu với số tiền 4,356 triệu đồng, tặng quà tết cho người già và trẻ em với số tiền 27 triệu đồng.

¹⁶ Trong đó: Quà của Chủ tịch nước 87 suất, số tiền 26 triệu đồng, quà của Chủ tịch tỉnh 17 suất, với số tiền 34 triệu đồng, quà của huyện 83 suất với số tiền 83 triệu đồng.

công tác phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện cấp mới và gia hạn BHYT năm 2023 với hơn 75 nghìn người, số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện với hơn 530 người.

Thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện đến nay đã thực hiện mở được 36 lớp, 1.110 học viên tham gia; tuyên truyền tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động cho 1.580 lao động, trong đó có 92 lao động đi làm việc theo hợp đồng ở nước ngoài¹⁷, giải quyết việc làm thông qua vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội huyện cho 174 lao động với số tiền 1,9 tỷ đồng. Tuyên truyền vận động đã đưa được 20/15 chỉ tiêu đi cai nghiện, đạt 133% kế hoạch giao.

2.4. Văn hóa, văn nghệ - thể thao; thông tin, truyền thông

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức sôi nổi; tổ chức 13 buổi biểu diễn, giao lưu văn hóa, văn nghệ, đạt 130% kế hoạch, 03 giải thi đấu thể thao bóng chuyền hơi, 01 giải cầu lông, tổ chức thành công 07 lễ hội¹⁸. Tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân huyện Phong Thổ năm 2023, thành lập các đoàn tham gia Hội thi do tỉnh tổ chức. Tiếp tục vận động, tuyên truyền thực hiện hiệu quả phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” trên địa bàn huyện, triển khai đăng ký các danh hiệu văn hóa, tiêu chuẩn văn hóa đến các thôn, bản, hộ gia đình, cơ quan và doanh nghiệp¹⁹.

Công tác thông tin, truyền thông được quan tâm thực hiện đảm bảo theo đúng định hướng, duy trì thời lượng tiếp và phát sóng truyền thanh ở các khu vực, kịp thời thông tin các chương trình phát sóng của Đài THVN phục vụ nhân dân, cắt băng rôn khẩu hiệu, panô, xây dựng bảng tin kịp thời. Các nội dung thông tin, tuyên truyền được triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức và đa dạng²⁰.

2.5. Khoa học và công nghệ

Tiếp tục triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Xây dựng Kế hoạch duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND huyện Phong Thổ năm 2023. Quyết định ban hành mục tiêu chất lượng năm 2023. Đã ban hành quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu Chuối Phong Thổ, Gạo nếp Khẩu lương phở Phong Thổ.

¹⁷ Tổ chức đưa được 92 lao động đi làm việc ở nước ngoài trong đó, 11 lao động đi làm việc tại Hàn Quốc, 20 lao động làm việc tại Nhật Bản, 59 lao động làm việc tại Đài Loan, 01 lao động đi Singapore, 01 lao động đi Algeria.

¹⁸ Các lễ hội như: Đua thuyền, Gầu Tào, Cúng thần rừng, Lộc xuân, Tết quả trứng, Nàng Han, Then Kin Pang.

¹⁹ Kết quả đăng ký: Có 88,2% hộ gia đình đăng ký gia đình văn hóa, 94,7 số thôn, bản, khu phố đăng ký đạt chuẩn văn hóa, 100% cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp đăng ký đạt chuẩn văn hóa.

²⁰ Tiếp sóng FM 20.010 giờ, số giờ phát thanh tự sản xuất 280 giờ, xây dựng chương trình phát thanh 200 chương trình, chương trình truyền hình 35 chương trình, xây dựng 1.299 tin, số lượng bài 300 bài, , băng zon 395 băng, Pa nô 07 cụm.

2.6. Công tác dân tộc, tôn giáo

Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức thăm hỏi người có uy tín và các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trong dịp Tết Nguyên đán. Tăng cường thực hiện việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống theo Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra nắm bắt tình hình các hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện, tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo tại điểm 08 điểm nhóm trên địa bàn các xã Vàng Ma Chải, Mồ Sì San, Pa Vây Sủ, Tung Qua Lin, Đào San; các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện trong 9 tháng đầu năm cơ bản ổn định, đồng bào sinh hoạt tôn giáo chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

3. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính; thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng; công tác tư pháp

3.1. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế theo đúng quy định, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, nâng lương, nâng ngạch, thi đua khen thưởng được đảm bảo; ban hành kế hoạch tuyển dụng giáo viên năm 2023. Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển công tác đối với cán bộ, CCVC theo đúng quy định²¹.

Chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính: Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) huyện Phong Thổ năm 2022 xếp vị trí thứ 2/8 huyện, thành phố, tăng 4 bậc so với năm 2021; chỉ số tác động của cải cách hành chính đến sự phát triển kinh tế - xã hội xếp hạng 1/8 huyện, thành phố, tăng 4 hạng so với năm 2021; ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch công tác CCHC năm 2023 với 34 nhiệm vụ trọng tâm, đến thời điểm hiện tại đã triển khai thực hiện và hoàn thành 29 nhiệm vụ, còn 5 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; 100% cơ quan, đơn vị đã triển khai ứng dụng phần mềm dùng chung. Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông; số hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn ngày càng giảm, rút ngắn thời gian nhận và trả hồ sơ, giảm chi phí và phiền hà cho công dân; tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đạt trên 73% (*thu nhận 3950/5395 tổng hồ sơ trực tuyến*); tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 39,62%. Chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ của Đề án 06 với trọng tâm là thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu, chiến dịch làm sạch dữ liệu ngành với dữ liệu dân cư được cơ bản hoàn thành; hoàn thành cấp CCCD cho người đủ điều kiện (*đã thu nhận và cấp tổng 68.155 thẻ*) và đang quyết liệt triển khai kích hoạt tài khoản định danh điện tử (*thu nhận được 27.539 hồ sơ, đạt 109%, kích hoạt 20.810 tài khoản, đạt 76%*).

²¹ Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 16 công chức Tài chính - Kế toán, 08 công chức Địa chính Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường các xã, thị trấn, phê chuẩn miễn nhiệm 03 Chủ tịch UBND xã, quyết định phê chuẩn bầu cử đối với 05 chủ tịch xã

3.2. Công tác thanh tra; tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng

3.2.1. Về công tác thanh tra: Trong 9 tháng đầu năm Thanh tra huyện đã tổ chức triển khai thực hiện 03 cuộc thanh tra theo kế hoạch đối với 08 đơn vị. Trong đó đã ban hành 02 kết luận thanh tra; 01 cuộc thanh tra đang tiếp tục thực hiện. Qua thanh tra kiến nghị thu hồ số tiền 396 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm đối với 16 cá nhân có khuyết điểm hạn chế.

3.2.2. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị: UBND huyện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương duy trì nghiêm túc chế độ tiếp công dân, bố trí địa điểm và trang thiết bị cần thiết phục vụ tiếp công dân, phân công người trực, tiếp công dân thường xuyên theo đúng quy định; đồng thời ban hành các văn bản, kế hoạch về việc tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh²². Kết quả: Toàn huyện tiếp công dân 9 tháng đầu năm là 186 lượt, 187 người = 186 vụ việc (giảm 190 lượt, 189 người = 190 vụ việc so với cùng kỳ năm 2022); không có tiếp đoàn đông người²³, nội dung tiếp công dân chủ yếu là đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, nguồn nước giữa các hộ dân, chế độ chính sách, bảo trợ xã hội... Tiếp nhận và giải quyết 70 đơn kiến nghị, phản ánh của công dân = 67 vụ việc (*Tiếp nhận mới trong 9 tháng đầu năm 64 đơn = 61 vụ việc, tồn đọng năm 2022 chuyển sang 06 đơn = 06 vụ việc*); đã giải quyết xong 54 đơn = 54 vụ việc; còn lại 16 đơn = 13 vụ việc đang tiếp tục giải quyết.

3.2.3. Về công tác phòng chống tham nhũng: Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. Chỉ đạo phổ biến, quán triệt và ban hành các kế hoạch kịp thời về thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

3.3. Công tác tư pháp

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chứng thực, đăng ký, quản lý hộ tịch²⁴. Ban hành kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023. Công tác tuyên truyền,

²² Công văn số 46/UBND-TTr ngày 10/01/2023 của UBND huyện về việc tăng cường công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên đia bản. Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

²³ Trong đó; Chủ tịch UBND huyện tiếp 08 lượt, 08 lượt người được tiếp = 08 vụ việc; Phó Chủ tịch UBND huyện tiếp 01 lượt, 01 lượt người được tiếp = 01 vụ việc; Trưởng cấp phòng tiếp 03 lượt, 03 lượt người được tiếp = 03 vụ việc; tiếp thường xuyên 54 lượt, 54 lượt người được tiếp = 54 vụ việc. Chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn tiếp 65 lượt, 66 lượt người được tiếp = 65 vụ việc; Công chức tiếp thường xuyên là 55 lượt, 55 lượt người được tiếp = 55 vụ việc.

²⁴ Trong 9 tháng đầu năm đã thực hiện đăng ký khai sinh cho 864 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 254 cặp; đăng ký khai tử 151 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 215 trường hợp; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch 50 trường hợp; đăng ký nhận cha, mẹ nhận nuôi 03 trường hợp; chứng thực bản sao từ bản chính 9.947 bản; thu lệ phí chứng thực hơn 45 triệu đồng.

phổ biến, giáo dục pháp luật luôn được quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức đạt hiệu quả cao, đã tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được 129 buổi tại huyện và cơ sở với 11.175 lượt người tham dự²⁵, giảm 48 buổi và 1.614 lượt người tham dự so với cùng kỳ.

III. CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG - AN NINH - ĐỐI NGOẠI

1. Công tác quân sự, quốc phòng

Duy trì nghiêm lực lượng làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công các cuộc luyện tập, diễn tập; phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, Biên phòng, Đoàn KT-GP 356 và các ban, ngành đoàn thể nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, xử lý tốt các tình huống xảy ra, không để bị động bất ngờ. Ban hành các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ năm 2023 đảm bảo chặt chẽ, đúng tiến độ. Tổ chức lễ giao nhận quân năm 2023 với 124 /124 tân binh đạt 100% chỉ tiêu giao. Chỉ đạo tổ chức hoàn thành diễn tập phòng thủ tại 05 xã.

2. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Lực lượng công an đã thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn; trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Trong 9 tháng đầu năm toàn huyện xảy ra 20 vụ tội phạm về trật tự xã hội²⁶, đã điều tra là rõ 18/20 vụ; phát hiện và bắt giữ 89 vụ, bắt giữ 117 đối tượng về hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép ma túy; phát hiện và bắt giữ 24 vụ, 18 đối tượng vi phạm các quy định về quản lý kinh tế, môi trường; xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông làm 03 người chết, 02 người bị thương, lập biên bản xử lý 394 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, phạt tiền hơn 739 triệu đồng.

3. Hoạt động đối ngoại

Công tác kiểm tra, kiểm soát bảo vệ biên giới, công tác hội đàm thống nhất giải quyết các sự kiện phát sinh trên biên giới được kịp thời, thực hiện đảm bảo các quy định. Thực hiện chương trình công tác năm 2023, huyện đã thành lập đoàn công tác sang thăm, tọa đàm nhân dịp tổ chức các hoạt động chúc mừng năm mới tại huyện Kim Bình (Trung Quốc); tham gia khai trương tuyến mở hành khách Lai Châu – Kim Bình. Hai bên thành lập đoàn đại biểu sang dự các lễ hội do 2 bên tổ chức. Thành lập đoàn công tác để cùng khảo sát thực địa, xác định lại hướng tuyến, hội đàm nhằm đánh giá phương án thi công của công trình xây dựng cầu đa chức năng khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng – Kim Thủy Hà và công trình kè bảo vệ bờ suối biên giới.

²⁵ Nội dung tuyên truyền: Luật đất đai; Luật hình sự; Luật hôn nhân, gia đình, tảo hôn; Luật Lâm nghiệp; Luật phòng chống tham nhũng; Luật khiếu nại, tố cáo; Luật phòng chống bia rượu; Luật phòng, chống bạo lực gia đình; Luật giao thông đường bộ.

²⁶ Giết người 05 vụ; Cướp giật tài sản 01; Trộm cắp tài sản 11 vụ; Đánh bạc 02 vụ, cố ý gây thương tích 01 vụ.

4. Công tác chuẩn bị cho diễn tập phòng thủ khu vực huyện

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị diễn tập của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Ban hành Kế hoạch diễn tập năm 2023; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng hệ thống văn kiện; tham mưu Huyện ủy thành lập Ban Tổ chức diễn tập, thành lập các tiểu ban phục vụ diễn tập; chỉ đạo các ban, ngành, MTTQ, đoàn thể huyện và xã Mường So triển khai thực hiện nghiêm túc công tác chuẩn bị diễn tập. Đến thời điểm 10/9/2023: Đang xây dựng hệ thống công sự, thao trường thực binh và chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác (đảm bảo hoàn thành theo kế hoạch đề ra).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Chín tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã quyết liệt chỉ đạo, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục duy trì tăng trưởng, thu được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực như:

- Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả tốt, các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản hoàn thành theo tiến độ. Hoạt động sản xuất công nghiệp duy trì ổn định, giá trị sản xuất công nghiệp ước thực hiện 9 tháng đầu năm đạt 372,19 tỷ đồng tăng 43% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, tăng 18,5% so với cùng kỳ. Du lịch tiếp tục duy trì đà phục hồi phát triển, lượng khách đến với Phong Thổ tăng, tăng 67% so với cùng kỳ. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt khá, tăng 45% so với cùng kỳ.

- Việc triển khai các chương trình MTQG đúng lộ trình; thu hút nhiều nhà đầu tư, chủ động hỗ trợ doanh nghiệp đến đầu tư, sản xuất vào địa bàn; công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản và môi trường được đảm bảo chặt chẽ. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ khoa học.

- Các chế độ chính sách được đảm bảo; các đối tượng chính sách, hộ nghèo... được thăm hỏi, hỗ trợ kịp thời. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi; khôi phục, tổ chức nhiều lễ hội gắn với bản sắc văn hóa dân tộc, thu hút lượng lớn khách du lịch, góp phần thúc đẩy kinh tế-xã hội. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm thực hiện, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Công tác dạy và học được triển khai đúng kế hoạch, chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên. Công tác tuyên truyền xuất khẩu lao động đi nước ngoài, lao động đi làm việc tại các tỉnh thành tăng cao, góp phần tạo việc làm, ổn định cuộc sống, giúp người lao động thoát nghèo bền vững.

- Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và đồng hành cùng doanh nghiệp được quan tâm sát sao; các chỉ số về cải cách hành chính của huyện đang được cải thiện đáng kể: Năm 2022, Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) huyện Phong Thổ xếp vị trí thứ 2/8 huyện, thành phố, tăng 4 bậc; Chỉ số tác động của cải cách hành chính đến sự phát triển kinh tế - xã hội xếp hạng 1/8 huyện, thành phố, tăng 4 bậc so với năm 2021. Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng lên; cơ cấu tổ chức bộ máy, chức

năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong huyện bố trí kịp thời, thường xuyên kiện toàn theo hướng giảm bớt đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước được đẩy mạnh.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện thường xuyên; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp, các ngành duy trì thực hiện tốt. Kỷ luật, kỷ cương hành chính và ý thức chấp hành chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường.

- Hoạt động đối ngoại được duy trì và phát triển có chiều sâu, các mối quan hệ đã được thiết lập, quan hệ hợp tác hữu nghị trên nhiều lĩnh vực với huyện Kim Bình (Vân Nam -Trung Quốc), hai bên tổ chức nhiều đoàn kết nghĩa sang thăm, giao lưu, tổ chức hội đàm giải quyết kịp thời các vấn đề 02 bên biên giới; công tác trực sẵn sàng chiến đấu được các cấp thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả; chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các cuộc diễn tập, huấn luyện dân quân; công tác đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được giữ vững ổn định.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả nổi bật đã đạt được, còn một số khó khăn, hạn chế:

- Tiến độ sản xuất vụ mùa, trồng rừng chậm so cùng kỳ năm trước; một số diện tích lúa, ngô, cây ăn quả bị ảnh hưởng do khô hạn; số vụ cháy rừng tăng so với năm trước.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp (*mới đạt 30% KH vốn giao*), chưa đáp ứng được yêu cầu; triển khai phân vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia còn lúng túng, bị động. Tình hình nợ đọng thuế vẫn còn cao và kéo dài qua các năm.

- Tiến độ đấu giá đất của huyện còn chậm làm ảnh hưởng đến việc bố trí vốn cho một số công trình dự án đối ứng nguồn thu từ sử dụng đất.

- Số lượng giáo viên còn thiếu so với biên chế được giao, việc tuyển dụng và hợp đồng giáo viên ở những môn học mới (tiếng anh, tin học...) còn gặp nhiều khó khăn.

- Số người tham gia BHXH tự nguyện, tỷ lệ người tham gia BHYT, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vacxin còn thấp (đạt 44%).

- Hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn huyện tiếp tục gặp khó khăn, giá trị xuất khẩu hàng địa phương tương đối thấp.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao một số phòng, ban, ngành có nhiệm vụ chậm tiến độ; chất lượng còn chưa cao.

- Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, số vụ vi phạm pháp luật (giết người) tăng so với cùng kỳ năm trước. Triển khai thực hiện đề án 06 còn gặp nhiều khó khăn, nhất là việc triển khai tuyên truyền,

kích hoạt định danh điện tử ở mức độ 2 chưa đạt KH (mới đạt 76% chỉ tiêu giao).

3. Nguyên nhân hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Do ảnh hưởng của hiện tượng nắng nóng, khô hạn kéo dài, lượng nước các hồ thủy điện xuống thấp một số nhà máy thủy điện không đủ nước phát điện dẫn đến sản lượng điện giảm mạnh và không đủ nước cho sản xuất nông nghiệp, sản lượng một số loại cây trồng bị ảnh hưởng.

- Các dự án đang trong giai đoạn thi công, một số dự án đến nay mới đang trong giai đoạn lựa chọn nhà thầu, do vậy tiến độ giải ngân chủ yếu vào cuối năm; đồng thời một số dự án được đầu tư bằng nguồn thu sử dụng đất phải phụ thuộc vào tiến độ thu đấu giá quyền sử dụng đất. Việc triển khai phân vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia còn lúng túng, bị động do đây là lĩnh vực mới nên trong quá trình tổ chức thực hiện các đơn vị vừa làm, vừa nghiên cứu các văn bản hướng dẫn.

- Một số hợp tác xã đã ngừng hoạt động nhưng số nợ thuế vẫn còn gây khó khăn trong công tác thu nợ đọng thuế.

- Số giáo viên xin chuyển vùng về quê hương gần nhà nhiều; thiếu nguồn tuyển dụng, thu hút được ít sinh viên sư phạm đăng ký dự tuyển, một số sinh viên đăng ký dự tuyển chưa đáp ứng được điều kiện mới về chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật giáo dục năm 2019.

- Thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, việc thay đổi chính sách tăng các xã từ khu vực III, khu vực II sang khu vực I, một số nhóm đối tượng không được hưởng chính sách bảo hiểm y tế dẫn đến tỷ lệ tham gia bảo hiểm YT, bảo hiểm xã hội đạt thấp; không có vacxin để triển khai tiêm cho trẻ em dưới 01 tuổi do đó tỷ lệ đạt thấp.

- Cặp cửa khẩu Ma Lù Thàng (Việt Nam) - Kim Thủy Hà (Trung Quốc) đã được khôi phục trở lại, tuy nhiên do một số mặt hàng chủ lực của địa phương (chuối) đang thời kỳ thoái hóa và chuyển đổi sang trồng các loại cây khác.

- Do trình độ dân trí, hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế; một số mâu thuẫn nội bộ trong gia đình chưa được giải quyết kịp thời và có suy nghĩ lệch lạc dẫn đến vi phạm pháp luật.

- Do trình độ dân trí còn thấp, điều kiện kinh tế xã hội, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn, tỷ lệ người dân sử dụng số điện thoại thông minh, thiết bị smartphone, máy tính kết nối internet còn ít; một số bản vùng sâu của huyện sóng internet kém.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Do các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dịch vụ xuất nhập khẩu còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thủ tục đối với hàng hóa nhập khẩu của phía bạn nên lượng hàng hòa xuất nhập khẩu địa phương còn thấp.

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ có việc còn chưa hiệu quả; chế độ thông tin, báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo điều hành có lúc, có việc chưa kịp thời.

- Năng lực, trình độ một số cán bộ công chức, viên chức có mặt còn hạn chế, chất lượng tham mưu một số công việc chưa đáp ứng yêu cầu; biên chế của một số cơ quan đơn vị thiếu do chuyển công tác gây khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới quần chúng nhân dân có nơi chưa thường xuyên, sâu rộng.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoạch, dự án về nông nghiệp đã được phê duyệt như: Đề án phát triển nông nghiệp xây hàng hóa gắn với kinh tế cửa khẩu giai đoạn 2021 -2025; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND tỉnh quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND tỉnh quy định chính sách về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025; Đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất tập trung giai đoạn 2021-2025 và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

2. Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp đảm bảo thời vụ và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, hướng dẫn nhân dân phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng; nghiệm thu, thanh toán các tác trồng rừng, trồng chè đảm bảo theo kế hoạch. Thường xuyên nắm bắt chặt chẽ tình hình thời tiết, chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, hạn chế thấp nhất thiệt hại do diễn biến bất thường của thời tiết gây ra. Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình, dự án khuyến nông phát triển sản xuất nông nghiệp đã thực hiện các năm trước và năm 2023 đảm bảo hiệu quả và tiến độ đề ra; theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản đồng thời tăng cường cử cán bộ xuống cơ sở tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Nhân dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc gia cầm; phòng chống đói rét và dự trữ thức ăn cho gia súc, gia cầm trong vụ Đông xuân 2023-2024. Đôn đốc các xã đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chung xã đến năm 2030; tập trung nâng cao các tiêu chí nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới của tỉnh Lai Châu, xây dựng kế hoạch hoàn thành các chỉ tiêu nông thôn mới theo từng năm và cả giai đoạn, triển khai hướng dẫn các chủ thể xây dựng hồ sơ sản phẩm OCOP năm 2023 trên địa bàn.

3. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn huyện để kịp thời triển khai các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của Nhân dân, nhất là những tháng cuối năm 2023. Chủ động thông tin về tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa tại cửa khẩu Ma Lù Thàng - Kim Thủy Hà và các quy định về tiêu chuẩn của nước nhập khẩu để kịp thời phổ biến thông tin, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị, doanh nghiệp trong xuất nhập khẩu. Tăng cường kiểm tra công tác triển khai đầu tư các dự án phát triển lưới điện truyền tải và thủy điện; công tác thực hiện quy định về an toàn đập, hồ chứa của các công trình thủy điện trên địa bàn huyện.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN. Các cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ trong quản lý thu, chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Quản lý chặt chẽ các khoản thu, nhất là thu qua hình thức khoán.

5. Đẩy mạnh việc thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023, đảm bảo đáp ứng đủ nguồn vốn cho các dự án và triển khai xây dựng đảm bảo tiến độ các dự án trọng điểm; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án trên địa bàn huyện. Đôn đốc các chủ đầu tư nêu cao tinh thần trách nhiệm, báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc để lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời; kiên quyết xử lý trách nhiệm của các chủ đầu tư, các nhà thầu không đảm bảo theo yêu cầu, thực hiện cắt giảm, ưu tiên vốn cho các dự án có khả năng giải ngân cao, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mối các chương trình MTQG nêu cao tinh thần trách nhiệm, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn vốn của Chương trình đảm bảo theo đúng quy định. Tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc và đề xuất kịp thời những biện pháp hữu hiệu để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn các Chương trình theo quy định hiện hành.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, khai thác khoáng sản, tài nguyên và môi trường. Xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất để đảm bảo nguồn vốn thu sử dụng đất. Rà soát, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; chuyển mục đích sử dụng đất, cấp GCNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân; giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh của công dân đảm bảo đúng tiến độ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Hoàn thiện dự thảo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 trình Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024, thống kê đất đai năm 2023.

7. Chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; Thực hiện tốt Chương trình sách giáo dục phổ thông mới 2018 đối với lớp 4, lớp 8 năm học 2023-2024; rà soát cơ sở vật chất trường, lớp học, thiết bị dạy học đảm bảo an toàn trong cơ sở giáo dục; chỉ đạo công tác hướng nghiệp phân luồng học sinh, đặc biệt là duy trì số lượng, nâng cao tỷ lệ chuyên cần ở các cấp học; xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 41 ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; các hoạt động lớn của ngành trong năm học 2023-2024. Nâng cao chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia, tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia đối với các trường chưa đạt chuẩn.

8. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, tạo chuyển biến tích cực về tinh thần thái độ phục vụ người bệnh của nhân viên y tế. Đẩy mạnh công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, các hoạt động tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất về vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập trung chỉ đạo duy trì, nâng điểm các chỉ tiêu trong bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các mô hình, đề án dân số - KHHGD; tổ chức tuyên truyền trọng điểm tại các xã có tỷ lệ mất cân bằng giới tính, tỷ lệ sinh cao, tảo hôn cao; quản lý tốt các nguồn thu viện phí thu đúng, thu đủ đảm bảo đúng quy định.

9. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, từng bước thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Phối hợp thực hiện tốt việc đưa người nghiện đi cai nghiện tập trung. Thực hiện tốt các chương trình, dự án về giải quyết việc làm cho người lao động đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch; quan tâm công tác xuất khẩu lao động ở một số thị trường có chất lượng, giới thiệu việc làm cho lao động ở thị trường lao động trong nước, nhất là tại các địa phương, doanh nghiệp đã ký kết quy chế phối hợp giải quyết việc làm. Triển khai hiệu quả các chính sách giảm nghèo, hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập để thoát nghèo bền vững; khuyến khích người nghèo nâng cao ý thức tự vươn lên thoát nghèo.

10. Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; xây dựng kế hoạch, chuẩn bị chu đáo các điều kiện tham gia các Hội thi, hội diễn văn hóa, thể thao. Tiếp tục triển khai các hoạt động phong trào và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đảm bảo phong trào phát triển cả về chất lượng và số lượng. Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước gắn với các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giới thiệu, quảng bá các sản phẩm du lịch của địa phương.

11. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Theo dõi, nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng chính đáng

của nhân dân; hướng dẫn đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch, triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của các điểm nhóm, trường điểm nhóm tôn giáo; kiểm tra công tác QLNN về tín ngưỡng tôn giáo theo kế hoạch; tuyên truyền luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023.

12. Từng bước thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tập trung thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, đặc biệt là đổi mới và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo sự công khai, minh bạch tạo thuận lợi tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi công vụ.

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ. Xây dựng đội ngũ CBCCVN có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực công tác, có tính chuyên nghiệp cao, có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ Nhân dân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ. Xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức vi phạm các quy định trong khi thi hành công vụ.

13. Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, hạn chế tối đa khiếu kiện đông người, vượt cấp; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, rà soát, đôn đốc, giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng.

Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo kế hoạch đã ban hành, chỉ thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2024. Triển khai kịp thời các văn bản pháp luật mới được ban hành; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở. Triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

14. Tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của kẻ thù, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, bảo đảm an toàn trong

các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, huyện. Đấu tranh, trấn áp, kiềm chế các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật về an ninh trật tự, thực hiện quyết liệt các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông. Tổ chức diễn tập phòng thủ huyện năm 2023. Theo dõi sát tình hình biên giới, đường biên, cột mốc, kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn huyện.

Tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại và hợp tác phát triển với các địa phương trong và ngoài huyện. Nâng cao hiệu quả quan hệ hợp tác hữu nghị giữa huyện Phong Thổ với huyện Kinh Bình (Trung Quốc). Tiếp tục duy trì hoạt động kết nghĩa với các đơn vị theo Chương trình đã được ký kết.

B. TÌNH HÌNH PHÂN BỐ, GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (NSNN) NĂM 2023

I. Tình hình phân bổ kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023

- Tổng kế hoạch vốn NSNN năm 2023: 351.340 triệu đồng, trong đó:
 - + Kế hoạch vốn được giao năm 2023: 332.164 triệu đồng.
 - + Kế hoạch vốn được phép kéo dài từ năm 2022 sang năm 2023: 19.176 triệu đồng.
- Đã giao chi tiết đến dự án: 346.608 triệu đồng
- Số chưa giao chi tiết đến dự án: 4.732 triệu đồng, bao gồm:
 - + Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 500 triệu đồng, là kế hoạch vốn năm 2023 dự kiến thực hiện dự án: Bổ sung cơ sở vật chất Trường PTDTBT THCS Ma Ly Pho được giao cho Ban QLDA thực hiện.
 - + Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 4.232 triệu đồng, bao gồm:
 - + Số tiền: 500 triệu đồng, là kế hoạch vốn năm 2023 dự kiến thực hiện dự án: Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Lản Nhi Thành (*thuộc tiểu dự án 1 – Dự án 5*) được giao cho Ban QLDA thực hiện.
 - + Số tiền: 3.732 triệu đồng, là kế hoạch vốn còn lại chưa phân bổ được UBND tỉnh giao để thực hiện Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

II. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn giao 9 tháng đầu năm 2023

II.1. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn được giao trong năm 2023:

Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 332.164 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết đến từng dự án là 327.432 triệu đồng, giải ngân đến thời điểm báo cáo là 97.633 triệu đồng, bằng 29% kế hoạch vốn giao, cụ thể:

1. Nguồn vốn tỉnh quản lý:

Tổng kế hoạch vốn năm 2023 đã phân bổ chi tiết là 54.201 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thực hiện giải ngân 18.894 triệu đồng, bằng 35% kế hoạch vốn giao.

2. Nguồn vốn huyện quản lý:

Tổng kế hoạch vốn giao năm 2023 là 277.963 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết là 273.231 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thực hiện giải ngân 78.739 triệu đồng, bằng 28% kế hoạch vốn giao, cụ thể:

2.1. Nguồn vốn ngân sách địa phương

Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 89.078 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thực hiện giải ngân 41.326 triệu đồng, bằng 46% kế hoạch vốn giao, cụ thể:

- ***Nguồn vốn cân đối ngân sách huyện:*** Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 28.272 triệu đồng, đến thời điểm báo cáo giải ngân là 21.911 triệu đồng, bằng 78% kế hoạch vốn giao.

- ***Nguồn vốn thực hiện đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa tập trung***

Tổng kế hoạch vốn giao năm 2023 là 45.806 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 16.251 triệu đồng, đạt 35% kế hoạch vốn giao.

- Nguồn thu sử dụng đất:

Tổng kế hoạch vốn giao là 15.200 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 3.164 triệu đồng, đạt 21% kế hoạch vốn giao.

2.2. Nguồn vốn NSTW thực hiện 03 chương trình MTQG

Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 188.685 triệu đồng. đã phân bổ chi tiết là 183.953 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thực hiện giải ngân 37.413 triệu đồng, bằng 20% kế hoạch vốn giao, cụ thể:

- Nguồn vốn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 116.200 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết là 115.700 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo giải ngân là 12.074 triệu đồng, bằng 10% kế hoạch vốn giao.

- ***Nguồn vốn chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi:***

Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 69.241 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết là 65.009 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo giải ngân là 24.049 triệu đồng, bằng 35% kế hoạch vốn giao.

- Nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 3.244 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo giải ngân là 1.291 triệu đồng, bằng 40% kế hoạch vốn giao.

II.2. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023

Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 19.176 triệu đồng thuộc 03 chương trình MTQG, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 9.784 triệu đồng, bằng 51% kế hoạch vốn kéo dài, cụ thể:

1. Nguồn vốn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 5.257 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 2.745 triệu đồng, bằng 52% kế hoạch vốn kéo dài.

2. Nguồn vốn chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi: Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 7.980 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 3.256 triệu đồng, bằng 41% kế hoạch vốn kéo dài.

3. Nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 5.939 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 3.784 triệu đồng, bằng 64% kế hoạch vốn kéo dài.

II.3. Tình hình thực hiện kế hoạch, triển khai thực hiện các quy trình, thủ tục đấu giá, thu tiền sử dụng đất

Tính đến thời điểm hiện tại tổng thu tiền sử dụng đất là 4.154/15.200 triệu đồng, chi cho xây dựng cơ bản là 3.835 triệu đồng (*phân bổ 02 đợt*); chi cho đo đạc cấp giấy quyền sử dụng đất là 319 triệu đồng (*phân bổ 01 đợt*).

UBND huyện xây dựng kế hoạch đấu giá, thu tiền sử dụng đất với tổng số tiền 29.927 triệu đồng, dự kiến hoàn thành trước 30/11/2023.

III. Đánh giá chung

1. Những kết quả đạt được

Ngay sau khi phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư năm 2023, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, quyết liệt trong công tác triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2023. Giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị tham mưu hướng dẫn trình tự thủ tục đầu tư, giao kế hoạch vốn đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí phân bổ theo quy định.

Tính đến thời điểm hiện tại tổng kế hoạch vốn giao năm 2023 là 332.164 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết đến từng dự án là 327.432 triệu đồng, giải ngân đến thời điểm báo cáo là 97.633 triệu đồng, bằng 29% kế hoạch vốn được giao.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 19.176 triệu đồng thuộc 03 chương trình MTQG, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 9.784 triệu đồng, bằng 51% kế hoạch vốn kéo dài.

Tập trung chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư để tiếp tục phân bổ nốt phần kế hoạch vốn đã được UBND tỉnh giao nhưng chưa phân bổ chi tiết; đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án cơ bản đảm bảo tiến độ.

Công tác giám sát, quản lý chất lượng công trình được quan tâm chỉ đạo sát sao đảm bảo dự án thi công đúng thiết kế kỹ thuật, mỹ thuật xây dựng công trình.

2. Những hạn chế, khó khăn, tồn tại, vướng mắc

- Qua rà soát, hiện tại trên địa bàn huyện có một số danh mục dự án vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, dẫn đến tiến độ triển khai dự án còn chậm.

- Đến thời điểm báo cáo nguồn thu sử dụng đất còn thấp, chưa đảm bảo kế hoạch vốn giao.

- Thành phần của Ban quản lý các chương trình MTQG của UBND các xã không đảm bảo điều kiện quản lý các dự án theo quy định nên không thanh toán được chi phí quản lý dự án cho Ban quản lý của UBND các xã dẫn đến ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân các dự án do UBND các xã làm chủ đầu tư.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Để tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, UBND huyện đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với các chủ đầu tư:

Xây dựng kế hoạch giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 và thực hiện cam kết giải ngân theo kế hoạch đề ra. Theo dõi chặt chẽ tình hình thực hiện kịp thời phát hiện xử lý khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án cụ thể. Đối với các dự án quyết toán, dự án đã hoàn thành, dự án được bố trí vốn để thu hồi ứng: khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thanh toán, không để dồn vào cuối năm. Đối với các dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2022: chỉ đạo các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện để giải ngân hết kế hoạch vốn được giao. Đối với các dự án khởi công mới năm 2023: Khẩn trương hoàn tất các thủ tục lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương rà soát, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng. Trung tâm Phát triển quỹ đất và các phòng, ban chuyên môn đẩy nhanh tiến độ công tác lập, thẩm định, phê duyệt phương án, thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ dân ngay khi đã đủ điều kiện theo quy định. Cương quyết xử lý các

tổ chức, cá nhân có các hành vi trái với quy định của pháp luật gây cản trở đến tiến độ thực hiện...

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện chứng từ, hồ sơ nghiệm thu, thanh, quyết toán các dự án hoặc các phần khối lượng dự án đã hoàn thành (kể cả kế hoạch vốn kéo dài từ năm 2022 sang năm 2023) để đảm bảo thực hiện giải ngân đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra.

Các chủ đầu tư phải chủ động hơn trong việc hoàn thiện hồ sơ bước chuẩn bị đầu tư, để đảm bảo đầy đủ hồ sơ trình HĐND huyện phân bổ chi tiết hết phần kế hoạch vốn đã được UBND tỉnh giao.

2. Đối với Trung tâm Phát triển quỹ đất: Có kế hoạch triển khai kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND huyện về Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn huyện Phong Thổ để đảm bảo nguồn vốn thu sử dụng đất theo kế hoạch vốn đã được phân bổ chi tiết.

C. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, ngay từ đầu năm UBND huyện đã tích cực triển khai thực hiện chuyển nguồn kế hoạch vốn chưa thực hiện được năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023. Đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương triển khai thực hiện dự án, đặc biệt là dự án thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu thanh toán vốn. Trên cơ sở các nguồn vốn được UBND tỉnh giao, UBND huyện đã tham mưu cho HĐND huyện đã ban hành các Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 thực hiện các chương trình MTQG (Vốn sự nghiệp: Phân bổ làm 02 đợt; Vốn đầu tư: Phân bổ làm 05 đợt), UBND huyện đã ban hành các Quyết định phân bổ vốn chi tiết đến từng danh mục dự án kế hoạch vốn năm 2023 và Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Quy chế hoạt động, tổ giúp việc các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. Tổ chức các cuộc họp thường kỳ, đột xuất để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện dự án, cụ thể:

Công tác phân bổ kế hoạch vốn thực hiện 03 Chương trình MTQG được UBND tỉnh giao đến thời điểm hiện tại đã được UBND huyện tham mưu cho HĐND huyện triển khai phân bổ:

- Vốn sự nghiệp phân bổ làm 02 đợt với tổng kinh phí: 82.271 triệu đồng (*bằng 100% kinh phí được UBND tỉnh giao*);

- Vốn đầu tư phân bổ làm 05 đợt (*đang đề nghị HĐND huyện phân bổ đợt 5*) với tổng kinh phí: 351.328/351.340 triệu đồng (*còn lại 12 triệu chưa phân bổ chi tiết*).

2. Tình hình thực hiện

2.1. Vốn sự nghiệp

a. Kinh phí được giao năm 2023:

Tổng kinh phí đã được UBND tỉnh giao năm 2023 là 82.271 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết đến từng dự án 82.271 triệu đồng; thực hiện giải ngân 2.491 triệu đồng, bằng 3% kế hoạch vốn giao, cụ thể:

- *Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi:* Tổng kinh phí được giao là 35.475 triệu đồng, thực hiện giải ngân 1.746 triệu đồng, bằng 5% kinh phí được giao.

- *Nguồn vốn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:* Tổng kinh phí được giao là 44.928 triệu đồng, thực hiện giải ngân 745 triệu đồng, bằng 2% kinh phí được giao.

- *Nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:* Tổng kinh phí được giao là 1.868 triệu đồng, đến thời điểm báo cáo chưa thực hiện giải ngân.

b. Kinh phí năm 2022 được phép chuyển nguồn sang năm 2023:

Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 38.825 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 1.719 triệu đồng, bằng 3% kế hoạch vốn kéo dài, cụ thể:

- *Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi:* Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 28.834 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 124 triệu đồng, bằng 0,5% kế hoạch vốn kéo dài.

- *Nguồn vốn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:* Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 8.421 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 1.055 triệu đồng, bằng 13% kế hoạch vốn kéo dài.

- *Nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:* Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 1.570 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo chưa thực hiện giải ngân.

2.2. Vốn đầu tư

a. Kinh phí được giao năm 2023:

Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 188.685 triệu đồng. đã phân bổ chi tiết là 183.953 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thực hiện giải ngân 37.413 triệu đồng, bằng 20% kế hoạch vốn giao, cụ thể:

- *Nguồn vốn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:* Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 116.200 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết là 115.700

triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo giải ngân là 12.074 triệu đồng, bằng 10% kế hoạch vốn giao.

- *Nguồn vốn chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi*: Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 69.241 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết là 65.009 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo giải ngân là 24.049 triệu đồng, bằng 35% kế hoạch vốn giao.

- *Nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*: Tổng kế hoạch vốn năm 2023 được giao là 3.244 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo giải ngân là 1.291 triệu đồng, bằng 40% kế hoạch vốn giao.

b. Kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023

Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 19.176 triệu đồng thuộc 03 chương trình MTQG, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 9.784 triệu đồng, bằng 51% kế hoạch vốn kéo dài, cụ thể:

- *Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi*: Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 7.980 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 3.256 triệu đồng, bằng 41% kế hoạch vốn kéo dài.

- *Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững*: Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 5.257 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 2.745 triệu đồng, bằng 52% kế hoạch vốn kéo dài.

- *Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*: Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 5.939 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo thực hiện giải ngân 3.784 triệu đồng, bằng 64% kế hoạch vốn kéo dài.

3. Các khó khăn, vướng mắc

3.1. Vốn đầu tư: Thành phần của Ban quản lý các chương trình MTQG của UBND các xã không đảm bảo điều kiện quản lý các dự án theo quy định nên không thanh toán được chi phí quản lý dự án cho Ban quản lý của UBND các xã, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân các dự án do UBND các xã làm chủ đầu tư.

3.2. Vốn sự nghiệp:

a. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

(1) *Tiểu dự án 1 (Dự án 4)*: Đối với vốn giao năm 2023 thực hiện nội dung hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn không thực hiện. Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai hỗ trợ đào tạo nghề từ nguồn vốn sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và MN.

Lý do, đối tượng hỗ trợ đào tạo nghề là đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp quy định tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ đã được nêu tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) *Tiểu dự án 2 (Dự án 4)*: Giao 1.250 triệu đồng (vốn chuyển nguồn sang 293 triệu đồng; giao năm 2023 là 957 triệu đồng).

Kết quả thực hiện, đến thời điểm báo cáo chưa triển khai hỗ trợ từ nguồn GNBV. Ủy ban nhân dân huyện đã hỗ trợ cho lao động đi xuất khẩu lao động từ nguồn vốn sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và MN quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b. Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi:

(1) *Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết* còn gặp khó khăn do chưa có hướng dẫn theo Điều 16 của Thông tư 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc (UBND cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện: (i) Xây dựng quy trình rà soát đối tượng; tổ chức rà soát, xác định và phê duyệt đối tượng; lựa chọn hình thức bố trí ổn định dân cư (tập trung, xen ghép hoặc ổn định tại chỗ) bảo đảm đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. (ii) Lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện các dự án đầu tư bố trí ổn định dân cư theo quy định).

(2) *Tiểu dự án 1 (Dự án 3): Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân* còn gặp một số khó khăn vướng mắc như: Các qui định tại Điều 20, 21, 22 của Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT vẫn chưa được UBND tỉnh hướng dẫn tổ chức thực hiện (như: *Phê duyệt thiết kế, dự toán; xác định cụ thể đối tượng hộ gia đình nghèo chưa tự túc được lương thực, mức trợ cấp cụ thể theo diện tích, số nhân khẩu phù hợp với địa phương....*).

- Đối với nội dung trồng rừng: Các xã khu vực II, III không còn quỹ đất quy hoạch cho lâm nghiệp; Các hộ trồng rừng phần lớn không phải hộ nghèo; Diện tích đất đất trồng rừng của các hộ tham gia dự án chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc có giấy chứng nhận cho thuê đất của cấp có thẩm quyền; Diện tích được phê duyệt trồng rừng sản xuất năm 2023 chủ yếu là đất nương, rẫy nằm ngoài quy hoạch lâm nghiệp, không nằm trong đối tượng được hỗ trợ, nên không thực hiện được.

- Đối với nội dung khoán bảo vệ rừng và hỗ trợ gạo: Toàn bộ diện tích rừng trên địa bàn huyện hiện nay đang được khoán bảo vệ rừng theo chính sách chi trả DVMTR với đơn giá bình quân khoảng 1,2 triệu đồng/ha/năm (gấp trên 3 lần so với quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP là 400.000 đồng/ha/năm); Theo quy định tại Khoản 5, Điều 17, Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp, quy định “trong cùng một nội dung hỗ trợ có nhiều chính sách khác nhau quy định thì tổ chức, cá nhân, cộng đồng chỉ được nhận hỗ trợ từ

một chính sách mà có lợi nhất, cao nhất cho đối tượng nhận hỗ trợ”. Như vậy, để đảm bảo thực hiện hỗ trợ bảo vệ rừng theo đúng quy định (trên cùng một diện tích rừng không nhận hỗ trợ quá 2 lần tiền công bảo vệ rừng) và hiện nay diện tích rừng trên địa bàn huyện hàng năm đang được chi trả tiền khoán bảo vệ từ nguồn DVMTR có lợi nhất (lớn nhất), nên không thể thực hiện giải ngân vốn được giao thực hiện theo Nghị quyết 88/2019/QH2014, vì vậy nguồn vốn được chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 là không thực hiện được.

(3) *Tiểu dự án 2 (Dự án 9)*: Tại Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: Đối với cấp Huyện, thành phố chỉ được thực hiện các nội dung "Công tác tư vấn, can thiệp lồng ghép và Duy trì, triển khai, nhân rộng mô hình Thông tư số 02/TT-UBND và Thông tư số 55/TT-BTC), không được thực hiện nội dung "Truyền thông, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ". Do đó, khó thực hiện.

(4) *Tiểu dự án 1 (Dự án 10)*: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín (Tại Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định về thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu) quy định, đối với cấp huyện chỉ được đi nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm tại một số địa phương trong tỉnh; Tuy nhiên, các văn bản (Quyết định số 1719/QĐ-TTg, Thông tư số 02/TT-UBND và Thông tư số 15/TT-BTC) không có quy định nào là cấp huyện không được đi nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm ngoài tỉnh.

(5) *Dự án 8*: Nội dung hoạt động của Dự án 8 theo hướng dẫn số 04/HD-ĐCT, ngày 28/7/2022 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam. Nội dung, định hướng hoạt động của dự án trong Hướng dẫn 04 còn chung chung chưa cụ thể lên nhiều hoạt động khó thực hiện ở cơ sở; Các nội dung hoạt động giai đoạn của Dự án xây dựng theo Thông tư 15 của Bộ Tài chính đã hết hiệu lực. Ngày 15/8/2023 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; Thông tư mới ban hành lên nhiều nội dung phải điều chỉnh; Theo HD 04: Đối tượng thụ hưởng của dự án là phụ nữ và trẻ em tuy nhiên khi triển khai thực hiện một số mô hình như: Tổ truyền thông cộng đồng, Địa chỉ tin cậy thành viên Ban chủ nhiệm có cả nam giới. Việc chi chế độ cho các thành viên khi tham gia các hoạt động của DA sẽ không đúng đối tượng; Sau khi nghiên cứu Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính và Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2023 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam để xây dựng dự toán kinh phí hoạt động năm 2025, Hội LHPN huyện thấy chưa có sự đồng nhất giữa 2 văn bản trong nội dung tại khoản 1 Điều 36 (Thông tư 55)

và Hoạt động 1 của Nội dung 1 (Hướng dẫn 04), cụ thể: Khoản 1 Điều 36 Thông tư số 55/2023/TT-BTC: “Riêng chỉ mô hình truyền thông cộng đồng”. Mức hỗ trợ 3 triệu đồng/mô hình; Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2023 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam thì phân cấp của Hội LHPN tỉnh, Hội LHPN huyện là (thành lập, nâng cao chất lượng “Mô hình truyền thông cộng đồng”). Phân cấp đến Hội LHPN xã là (thành lập, quản lý, duy trì hoạt động của Tổ truyền thông cộng đồng); Khái niệm giữa “Mô hình” và “Tổ truyền thông” là khái niệm khác nhau; Đối với Hội LHPN xã lập dự toán chỉ cho Tổ truyền thông cộng đồng 03 triệu đồng/tổ không đúng theo Thông tư số 55/2023 /TT-BTC.

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kiến nghị với UBND tỉnh:

1. Nâng cấp Lễ hội Then Kin Pang (xã Khổng Lào) lên quy mô cấp tỉnh.
2. Bổ sung đầu tư cơ sở vật chất và nâng quy mô các trường THPT trên địa bàn huyện để đáp ứng yêu cầu nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đi học tiếp THPT.
3. Bố trí kinh phí đầu tư kè cầu Mường So (phía bản Tây An).
4. Bố trí kinh phí tiếp tục nâng cấp phần còn lại của đường Tỉnh lộ 130 (đoạn từ đường Trung tâm xã Nậm Xe đi Trung tâm xã Khổng Lào; làm đường tránh khu Trung tâm xã Mường So).
5. Hỗ trợ kinh phí cho huyện để đầu tư đường vào bản Sàng Mà Pho (xã Sin Suối Hồ); đường vào bản Sàng Cải (xã Mù Sang).

Trên đây là báo cáo Báo cáo tình hình thực hiện 9 tháng đầu năm 2023 về các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tình hình giải ngân vốn đầu tư công, tình hình thực hiện các chương trình MTQG và các nội dung khác có liên quan của UBND huyện Phong Thổ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh (B/c);
- TT. Huyện ủy (B/c);
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- Lưu: VT, C1, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung